



**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC THÚ Y CAI LẬY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:01/2026/BC-MKV

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông ngày 09/05/2026)**

Năm 2025 là năm đặc biệt khó khăn đối với ngành chăn nuôi của Việt Nam. Công ty đã có nhiều điều chỉnh linh hoạt để nhanh chóng thích nghi với hoàn cảnh và điều kiện kinh doanh ngày càng trở nên cạnh tranh. Tình hình trong nước nói chung, doanh nghiệp nói riêng, tuy có phát triển đổi mới nhưng vẫn đang trong quá trình chuyển đổi; quy mô còn khiêm tốn, nguồn lực còn hạn chế, nên bị tác động nhiều bởi tình hình kinh tế bên ngoài, tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong nước năm 2025 có tín hiệu phục hồi, tuy nhiên, phải nhìn nhận rằng các doanh nghiệp gặp không ít khó khăn, vướng mắc như nhận định “phải gồng mình trong tình cảnh đầy khốc liệt”.

Trước những thách thức đó, dưới sự lãnh đạo điều hành linh hoạt của Hội đồng Quản trị, sự năng động của Ban Giám đốc đã liên tục thay đổi phương án sản xuất kinh doanh, điều chỉnh kịp thời các hoạt động nhằm đảm bảo hoạt động hiệu quả.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy xin trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

I. Tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2025

- Tổng doanh thu bán hàng : 165.095.442.300 đồng, (đạt 134,3% Kế hoạch)
- Lợi nhuận trước thuế : 21.113.820.486 đồng, (đạt 263,4% Kế hoạch)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp : 3.502.071.237 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 16.890.263.479 đồng

II. Tình hình vốn và cổ phần năm 2025





- | | |
|-----------------------------------|---------------------------------|
| - Vốn Điều lệ năm 2025 | : 50.000.380.000 đồng |
| - Tổng số cổ phiếu | : 5.000.038 cổ phiếu. |
| - Số lượng cổ phiếu đã phát hành | : 5.000.038 cổ phiếu phổ thông. |
| - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 5.000.000 cổ phiếu. |
| - Cổ phiếu quỹ của Công ty | : 38 cổ phiếu. |

III. Về quan hệ với cổ đông:

Công ty đã chấp hành tốt việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật, các văn bản luật áp dụng cho công ty đại chúng và tổ chức niêm yết. Ngoài ra quan hệ với cổ đông một cách thường xuyên thông qua trang web và công bố thông tin của Công ty.

IV. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty

Năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tập trung lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra và thông qua ngày 19/04/2025, thực hiện tốt các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất nhất là công tác chuẩn bị và tổ chức sản xuất nên đã tạo ra sự ổn định đồng bộ trong sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý, trang trại. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã đưa ra các biện pháp:

- Hoạch định và đề ra phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2025 quyết tâm phải hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra;
- Nhân sự: Bổ nhiệm nhân sự quản lý các khối chuyên môn, phát triển hệ thống kinh doanh đi theo hướng chuyên sâu, có đội ngũ quản lý bám sát các kế hoạch và trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo thuộc cấp thực thi nhiệm vụ.
- Áp dụng chính sách trả lương, thưởng theo cơ cấu 7P và có các chương trình khen thưởng, kỷ luật minh bạch làm đòn bẩy kinh tế về tiền lương, tiền thưởng để nâng cao ý thức quản lý của người lao động;
- Kiểm soát chất lượng sản phẩm từ giai đoạn nhập kho đầu vào đến khi giai đoạn lưu thông trên thị trường, sử dụng các hoạt chất chất lượng và được cấp phép lưu hành đúng ngành nghề;
- Kiểm soát và tái cấu trúc tài chính cũng như tổ chức của Công ty một cách mạnh mẽ phù hợp với tình hình hiện tại
- Hội đồng quản trị công ty tại ngày 31/12/2025 gồm 03 thành viên, trong đó:
 - + 01 Chủ tịch Hội đồng Quản trị là thành viên;
 - + 01 Ủy viên Hội đồng Quản trị gồm 01 thành viên;
 - + 01 Ủy viên Hội đồng Quản trị gồm 01 thành viên độc lập.



Trong năm vừa qua các thành viên Hội đồng Quản trị đã thực hiện vai trò và trách nhiệm của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi của các cổ đông và của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty đảm bảo tổ chức đầy đủ các cuộc họp khi giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định. Tổ chức thực hiện tốt công tác giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Giám đốc và những cán bộ quản lý. Quan tâm kiện toàn công tác tổ chức cán bộ từ các phòng ban đến nhà máy sản xuất.

Tổng kết các quyết định cuộc họp của Hội đồng Quản trị năm 2025. Cụ thể như sau:

- Các cuộc họp của HĐQT từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đào Mạnh Hòa	Chủ tịch HĐQT	07	87,5%	Bỏ nhiệm 19/4/2025
2	Ông Lê Thành Nam	Thành viên HĐQT độc lập	08	100%	
3	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	08	100%	
4	Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch HĐQT	01	12,5%	Miễn nhiệm 19/4/2025

- Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị: Luôn bám sát với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của công ty, các vấn đề quan trọng mang tính định hướng của công ty đều được HĐQT họp thảo luận dân chủ và ra Nghị quyết, Quyết định kịp thời để Ban Giám đốc triển khai thực hiện.

- Hoạt động giám sát Hội đồng Quản trị đối với Ban Giám đốc: Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động công ty qua điện thoại, email... nên việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban Giám đốc với HĐQT rất thuận lợi, kịp thời.

- Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: không có.

V. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
-----	--------------------------	------	----------



01	01/2025/NQ/HĐQT-MKV	05/03/2025	Nghị quyết Hội đồng quản trị Về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025
02	03/2025/NQ/HĐQT-MKV	19/4/2025	Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị
03	04/2025/NQ-HĐQT-MKV	21/04/2025	Thay đổi người đại diện theo pháp luật
04	06/2025/NQ-HĐQT-MKV	15/09/2025	Thông qua việc lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản
05	07/2025/NQ-HĐQT-MKV	14/10/2025	Về việc thành lập công ty con và định giá tài sản góp vốn
06	09/2025/NQ-HĐQT-MKV	25/12/2025	Thế chấp Quyền sử dụng đất

PHẦN THỨ HAI BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

I. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

Báo cáo tài chính gồm:

1. Bảng cân đối kế toán

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		87.546.070.883	76.986.999.054
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	5	14.417.417.701	15.174.991.167
111	1. Tiền		3.417.417.701	7.174.991.167
112	2. Các khoản tương đương tiền		11.000.000.000	8.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	6	18.000.000.000	6.000.000.000
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		18.000.000.000	6.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		36.342.865.560	38.541.119.225
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.1	24.861.317.208	38.006.047.821



132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7.2	1.342.317.846	54.442.500
135	3. Phải thu cho vay ngắn hạn	8	9.000.000.000	-
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	9	1.139.230.506	480.628.904
140	IV. Hàng tồn kho	10	18.203.982.774	16.641.723.523
141	1. Hàng tồn kho		18.203.982.774	16.641.723.523
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		581.804.848	629.165.139
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	513.595.933	370.876.086
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	14	-	185.049.710
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	68.208.915	73.239.343
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		28.502.190.937	32.501.707.450
220	I. Tài sản cố định		27.012.288.735	30.128.258.708
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	27.012.288.735	30.128.258.708
222	Nguyên giá		101.268.586.753	102.093.300.169
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(74.256.298.018)	(71.965.041.461)
227	2. Tài sản cố định vô hình		-	-
228	Nguyên giá		260.000.000	260.000.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(260.000.000)	(260.000.000)
240	II. Xây dựng cơ bản dở dang		81.999.000	-
242	1. Xây dựng cơ bản dở dang		81.999.000	-
260	III. Tài sản dài hạn khác		1.407.903.202	2.373.448.742
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	358.841.944	602.901.714
262	2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	22.3	1.049.061.258	1.770.547.028
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		116.048.261.820	109.488.706.504
Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm





300	C. NỢ PHẢI TRẢ		12.012.072.272	22.342.780.435
310	I. Nợ ngắn hạn		12.012.072.272	22.342.780.435
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	1.292.264.493	1.536.977.437
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn		135.212.325	271.028.096
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	335.504.805	450.618.428
314	4. Phải trả người lao động		1.572.714.751	727.556.825
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	8.693.582.699	19.376.039.035
319	6. Phải trả ngắn hạn khác		20.024.280	17.791.695
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		(37.231.081)	(37.231.081)
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		104.036.189.548	87.145.926.069
410	I. Vốn chủ sở hữu	16.1	104.036.189.548	87.145.926.069
411	1. Vốn cổ phần		50.000.380.000	50.000.380.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		50.000.380.000	50.000.380.000
415	2. Cổ phiếu quỹ		(380.000)	(380.000)
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		69.863.124	69.863.124
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		53.966.326.424	37.076.062.945
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		37.076.062.945	29.751.760.619
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm		16.890.263.479	7.324.302.326
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		116.048.261.820	109.488.706.504

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2025

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước



01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.1	165.095.442.300	119.087.670.085
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	17.1	(15.308.818.813)	(12.051.205.109)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.1	149.786.623.487	107.036.464.976
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	18	(97.107.691.212)	(71.099.790.325)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		52.678.932.275	35.936.674.651
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	17.2	886.878.369	465.964.084
22	7. Chi phí tài chính	19	(4.106.467.422)	(3.168.851.473)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	(38.525.102)
25	8. Chi phí bán hàng	20	(21.640.735.837)	(16.337.596.113)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	20	(6.492.705.227)	(7.539.482.097)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		21.325.902.158	9.356.709.052
31	11. Thu nhập khác		1.882.882	4.579.646
32	12. Chi phí khác		(213.964.554)	(164.728.632)
40	13. Lỗ khác		(212.081.672)	(160.148.986)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		21.113.820.486	9.196.560.066
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	22.1	(3.502.071.237)	(2.427.245.295)
52	16. Thuế thu nhập hoãn lại	22.3	(721.485.770)	554.987.555
60	17. Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN		16.890.263.479	7.324.302.326

II. Báo cáo kiểm toán

1. Trách nhiệm của Ban Giám đốc (đối với báo cáo tài chính)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Đào Mạnh Lương	Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 19 tháng 4 năm 2025)
Ông Đào Mạnh Hòa	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 19 tháng 4 năm 2025)
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên
Ông Lê Thành Nam	Thành viên độc lập

BAN GIÁM ĐỐC

Ông Đỗ Văn Tài	Giám đốc
Bà Phan Nguyễn Thanh Huyền	Phó Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính Ban Giám đốc cần phải:

+ Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;

+ Thực hiện các đánh giá, ước tính một cách hợp lý và thận trọng;

+ Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính;

+ Lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

- Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty, do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện kịp thời các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

- Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

2. Đơn vị kiểm toán:

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN : CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

20th Floor, Bitexco Financial Tower

2 Hải Triều, Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.



ĐT : +84 28 38 24 5252 / Fax: +84 28 38245250

Website : <http://www.ey.com>

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng đính kèm của Công ty Cổ phần Dược Thú y Cai Lậy ("Công ty") được lập ngày 30 tháng 3 năm 2026 và được trình bày từ trang 5 đến trang 29, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng vào ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về số liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế

CÔNG TY

CAI LẬY



toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Hồ Khánh Tân
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN Kiểm toán
Số: 3458-2025-004-1

Phan Ngọc Phương Hải
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 5855-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Ngày 30 tháng 3 năm 2026

PHẦN THỨ BA PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CHI THÙ LAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2025

I. Phương án phân chia lợi nhuận

Do tình hình ngành chăn nuôi tại Việt Nam tiếp tục diễn biến phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược thú y Cai Lậy kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2025.

Việc giữ lại toàn bộ lợi nhuận nhằm tăng cường nguồn lực tài chính, đảm bảo ổn định hoạt động và chủ động ứng phó với các biến động của thị trường trong thời gian tới.

II. Thù lao cho HĐQT, BKS, Quản trị Công ty năm 2025 cụ thể như sau:



- Thù lao HĐQT (03 người)	: 84.000.000 đồng
- Thù lao BKS (03 người)	: 48.000.000 đồng
- Thù lao phụ trách Quản trị Công ty (01 người)	: 12.000.000 đồng
Tổng cộng	: 144.000.000 đồng

Đại hội cổ đông năm 2025 đã phê duyệt phụ cấp, chi phí quản lý, thưởng của HĐQT và BKS là 264.000.000 đồng, tuy nhiên do Công ty còn nhiều hoạt động cần chi phí nên đã quyết định không nhận thưởng và hạn chế các khoản chi phí khác.

PHẦN THỨ TƯ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2026

1. Kế hoạch nhân sự, tổ chức, đào tạo:

Công ty tập trung xây dựng định biên nhân sự phù hợp, chế độ làm việc khoa học, tác phong chuyên nghiệp, cùng những chính sách đãi ngộ, vinh danh khen thưởng hấp dẫn.

Trong năm 2026 ưu tiên nâng cấp các vị trí quản lý, bổ sung các chức danh còn khuyết và tuyển dụng lực lượng kinh doanh đúng chuyên ngành thú y, thủy sản.

Kế hoạch đào tạo: thực hiện 3 loại hình đào tạo

Đào tạo nội bộ:

- Chương trình đào tạo cán bộ nguồn
- Đào tạo kiến thức GMP, GSP và GLP cơ bản
- Đào tạo quy trình vận hành máy móc, thiết bị của sản xuất, kỹ thuật
- Đào tạo kiến thức về sản phẩm, bệnh học
- Đào tạo kiến thức về việc kiểm soát quy trình
- Đào tạo về công tác Phòng cháy chữa cháy...

Đào tạo bên ngoài:

- Đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng quản lý hiệu quả công việc
- Kỹ năng đàm phán, thương lượng.

2. Kế hoạch phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị:

- Trong năm 2026 sẽ nâng cấp một số hạng mục xưởng thuốc dùng ngoài.



- Tập trung tối ưu hóa các trang thiết bị, phần mềm hiện có để tạo nên hiệu quả doanh nghiệp.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Công ty sẽ tiếp tục và củng cố các hoạt động QA, QC và R&D theo hướng chuyên sâu.

- Thúc đẩy hoạt động kinh doanh, bán hàng theo hướng gia công cho các trang trại, doanh nghiệp.

- Tìm kiếm các mối quan hệ, đối tác ngoài nước để đưa sản phẩm công ty tiếp cận quốc tế.

- Vận hành hiệu quả dây chuyền tự động trong nhà máy GMP, tối ưu công suất máy.

- Tập trung các giải pháp kiểm soát và tiết giảm chi phí như: điện, nước và các chi phí vận hành khác, nâng cao tinh thần tự giác, ý thức, trách nhiệm của Cán bộ CNV Công ty.

- Duy trì kiểm soát, thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn WHO-GMP từ nguyên vật liệu đầu vào, thành phẩm đầu ra, thường xuyên cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung nghiên cứu xây dựng phát triển dòng sản phẩm mới phù hợp với thị hiếu và nhu cầu thị trường.

- Xây dựng tiêu chuẩn nhân sự ở từng vị trí trong nhà máy GMP, theo hướng tinh gọn và phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của từng người.

4. Về tài chính:

Công ty sẽ tiếp tục cố gắng hạn chế các phát sinh bằng các biện pháp sau:

+ Quản lý chặt nguyên liệu, bao bì, thành phẩm tồn kho;

+ Siết chặt công nợ khách hàng, đôn đốc kinh doanh và kế toán công nợ tích cực thu nợ;

+ Thương lượng các nhà cung cấp kéo dài thời hạn thanh toán, bổ sung thêm danh mục nhà cung cấp để có lợi thế cạnh tranh giá;

+ Kiểm soát chặt dòng tiền, hạn chế tạm ứng cá nhân, thanh quyết toán tạm ứng theo đúng thời gian qui định.

5. Kế hoạch kinh doanh năm 2026:

5.1 Kế hoạch Công ty

STT	Diễn giải	Kế hoạch
-----	-----------	----------



	DOANH THU	132,5 tỷ
1.	Giá vốn bán hàng	61,2 %
2.	Chi phí khách hàng	5,7 %
3.	Chi phí bán hàng	16,2 %
4.	Chi phí tài chính	2,8 %
5.	Chi phí quản lý	6,9 %
6.	Lợi nhuận trước thuế	7,2 %
TỔNG CỘNG		100,0 %

5.2 Doanh thu từng khu vực:

STT	Diễn giải	Kế hoạch
	DOANH THU TOÀN QUỐC	132,5 tỷ
1	Khu vực doanh nghiệp	32,4 tỷ
2	Khu vực phân phối	100,1 tỷ

5.3 Doanh thu từng quý:

STT	Diễn giải	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Tổng cộng
1	Khu vực doanh nghiệp	8,1 tỷ	8,1 tỷ	8,1 tỷ	8,1 tỷ	32,4 tỷ
2	Khu vực phân phối	20,4 tỷ	23,7 tỷ	27,0 tỷ	29,0 tỷ	100,1 tỷ
TỔNG CỘNG		28,5 tỷ	31,8 tỷ	35,1 tỷ	37,1 tỷ	132,5 tỷ

6. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục đẩy mạnh kênh phân phối trên hệ thống đại lý và trang trại. Thực hiện kế hoạch bán hàng tại khu vực miền Tây, miền Đông và đầu tư nhiều hơn cho miền Trung và miền Bắc, bổ sung các cấp quản lý từng miền để có các hỗ trợ kịp thời và những tham mưu mang tính sát sao, phù hợp;

- Phát triển thêm nhãn hàng để tạo độ phủ trên thị trường;



- Đánh giá định kỳ, phân bổ lại nhân sự, nguồn lực cho phù hợp năng lực và đặc điểm thị trường, đồng thời tuyển dụng, đào tạo nhân sự bổ sung, thay thế kịp thời.

- Triển khai các chương trình hội thảo, các buổi nói chuyện chuyên đề với nhiều hình thức để quảng bá thương hiệu, thương mại;

- Thực hiện việc sản xuất, gia công hàng hóa nhằm tối ưu thiết bị hiện có;

- Thiết lập quan hệ, xây dựng nền tảng cho việc xuất khẩu.

7. Vốn – Nguồn vốn lưu động:

Vốn điều lệ : 50.000.380.000 đồng;

Doanh thu : 132,5 tỷ đồng;

Vòng quay vốn : 2 vòng/năm;

Nhu cầu vốn ngắn hạn cần : 59 tỷ đồng

8. Các hoạt động khác:

- Tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước đến cán bộ Công nhân viên, tập trung công tác tuyên truyền chính sách pháp luật Nhà nước có liên quan đến quyền lợi của người lao động tại công ty.

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, ý thức, tác phong công nghiệp trong mỗi cán bộ công nhân viên.

- Thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng.

PHẦN THỨ NĂM PHỤ CẤP HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2026

Chi phí thường xuyên HĐQT, BKS và Quản trị Công ty:

1. Chi phí thường xuyên HĐQT, BKS và Quản trị công ty là 264.000.000 đồng, bao gồm các khoản:

- Phụ cấp HĐQT, BKS, QTCT : 144.000.000 đồng

- Chi phí khác : 120.000.000 đồng

2. Phụ cấp HĐQT, BKS, Quản trị công ty năm 2026 như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đ/tháng

- Thành viên HĐQT : 2.000.000 đ/tháng

- Trưởng ban kiểm soát : 2.000.000 đ/tháng



- Thành viên ban kiểm soát : 1.000.000 đ/tháng
- Thành viên Quản trị công ty : 1.000.000 đ/tháng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



ĐÀO MẠNH HÒA